

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 150/2018/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn thị T H**, sinh năm 1985
ĐKNKTT và nơi ở: Thôn M T, xã Th M, huyện T O, Tp. H.

- Bị đơn: Anh **Hoàng Văn G**, sinh năm 1984.
ĐKNKTT: Thôn Đ Lậ, xã Th T, huyện Th T, tỉnh T B.

- Căn cứ vào Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 54, 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 147 Luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29/8/2018 là hoàn toàn tự nguyện; và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải t Hnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn thị T H**, sinh năm 1985; Nơi ĐKNKTT và nơi ở: Thôn M T, xã Th M, huyện T O, Tp. H.

- Bị đơn: Anh **Hoàng Văn G**, sinh năm 1984. ĐKNKTT: Thôn Đ L, xã Th T, huyện Th T, tỉnh T B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Nguyễn thị T H, anh Hoàng Văn G thống nhất, thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ghi nhận sự tự thoả thuận của chị Nguyễn thị T H và anh Hoàng Văn G về việc cùng thống nhất thoả thuận và khai nhận có 02 con chung là Hoàng H N, sinh năm 2010 và cháu Hoàng H P, sinh năm 2013. Anh, chị thống nhất thoả thuận giao 02 con chung cho chị H tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng. Chị H không yêu cầu anh G trợ cấp nuôi con chung nên tạm hoãn việc trợ cấp nuôi con cho anh G cho đến khi đương sự có yêu cầu.

Anh Hoàng Văn G có quyền thăm hỏi, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung công nợ và các yêu cầu khác: Chị Nguyễn thị T H, anh Hoàng Văn G khai nhận không có, nên không xem xét trong vụ án này.

3. Về án phí: Ghi nhận sự thoả thuận của Chị Nguyễn thị T H, anh Hoàng Văn G về việc: Chị Nguyễn thị T H tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả chị Nguyễn thị T H số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0002300 ngày 27 tháng 8 năm 2018 của Chi cục thi Hnh án dân sự huyện Thanh Oai.Tp. H Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TATP. H Nội;
- Các bên đương sự;
- VKSND huyện Thanh Oai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI

PHẠM VŨ PHƯƠNG

